

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày 31/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cát Hoàng Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hoa

Ông Lê Quốc Tân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Thành Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Duy Q, sinh năm: 1992 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy H (Sinh năm: 1967) và bà Thái Thị Í (Sinh năm: 1968); có vợ: bà Nguyễn Thị H (sinh năm: 1994) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lương Văn T (chết ngày 03/8/2019);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Huỳnh Thị D (Mẹ của ông T), ông Lương H (Cha của ông T), Bà Nguyễn Thị Thanh H (Vợ của ông T), Anh Lương Quang T (Con của ông T), Anh Lương Quang T (Con của ông T). Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Thanh H (Văn bản ủy quyền số 118 ngày 01/11/2019).

Địa chỉ: Tổ dân phố P – Thị trấn D – huyện D.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Thanh L, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Võ Công D, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/8/2019, Đào Duy Q có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 85C-039.90 lưu thông trên đường Hương Lộ 39 hướng Diên Phước – Diên Lâm. Khi đến km 09+600 thuộc thôn P, xã D, huyện D, Q phát hiện phía trước có xe mô tô BKS 79K2-5863 do ông Lương Văn T điều khiển lưu thông theo hướng Diên Lâm – Diên Phước ở giữa đường. Q Điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái (phần đường dành cho xe chạy ngược chiều) để tránh. Lúc này, xe mô tô do anh T điều khiển đi về phần đường của mình thì mất lái ngã xuống đường. Do khoảng cách gần nên bánh trước và bánh sau bên phải của xe ô tô Q điều khiển cán qua người T gây tai nạn. Hậu quả Lương Văn T bị thương được đưa đi bệnh viện đến ngày 05/8/2019 tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 450/TT-TTPY ngày 09/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: nguyên nhân tử vong Lương Văn T gia đình không đồng ý mổ nên không kết luận nguyên nhân tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 548/TT-TTPY ngày 04/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong anh Lương Văn T đa chấn thương.

Cáo trạng số 69/2019/CT-VKSDK ngày 27/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố bị cáo Đào Duy Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 69/2019/CT-VKSDK ngày 27/11/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Duy Q từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có yêu cầu đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo Đào Duy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Bị cáo Đào Duy Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Đào Duy Q thể hiện sự bất cẩn, bị cáo có giấy phép lái xe đúng quy định nhưng điều khiển xe không an toàn, chủ quan khi gặp tình huống nguy hiểm không giảm tốc độ hoặc dừng lại để hạn chế thấp nhất hậu quả xảy ra mà đã lấn sang phần đường bên trái để tránh đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác đây là khách thể được pháp luật bảo vệ.

Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), được gia đình bị hại bày nại yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong vụ án có phần lỗi của bị hại, khi điều khiển xe mô tô đã đánh võng trên đường và trong tình trạng nồng độ cồn là 208,16mg/dl khoảng tham chiếu là (<50) làm cho bị cáo phán đoán sai tình huống dẫn đến tai nạn. Bản thân bị cáo là lao động chân chính, chưa có tiền án, tiền sự, từng có thời gian tham gia quân ngũ. Xét thấy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao quy định về điều kiện cho người bị kết án phạt tù cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét các điều kiện này để giảm nhẹ về mặt hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), bà Nguyễn Thị Thanh H – đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu về dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng vụ án: 01 (Một) chiếc xe tải BKS 85C-039.90 đã trả lại cho chủ sở hữu là Đào Duy Q, Nguyễn Thị H. 01 (Một) chiếc xe mô tô BKS 79K2 – 5863 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H là đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Đào Duy Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự ;

Căn cứ Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

1. Xử phạt: Bị cáo Đào Duy Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Duy Q cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Đào Duy Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Đào Duy Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Công an huyện Diên Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân